

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2017/HSPT

Ngày: 06/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán: Ông Ong Thân Thắng

Ông Bạch Đăng Thi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 06/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2017/HSPT ngày 28/7/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1985, tại Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: Tổ H, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; nơi ở: Phòng M, Nhà N1, Chung cư Q, đường Đ, phường M1, quận N, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Hoàng V và con bà Hoàng Thị D; có vợ: Hoàng Nhật T và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 10/01/2017 đến ngày 19/01/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 01 người đại diện hợp pháp của người bị hại, 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của VKSND thành phố Bắc Giang và bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang thì nội dung vụ án như sau:

Nguyễn Văn P có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hà Nội cấp phép ngày 21/11/2016.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/01/2017, Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu FORD loại xe RANGER 05 chỗ ngồi, sơn màu vàng, biển kiểm soát 29C- 386.87 đi trên đường H, thành phố B hướng từ đường H đi đường N. Cùng đi trên xe có chị Hoàng Nhật T (là vợ P) ngồi ở ghế phụ và anh Lê Văn Đ ngồi ở ghế sau. Khi P lái xe đến đoạn đường H1 thuộc khu vực Quảng trường, phường N, thành phố B thì điều khiển xe rẽ trái để đi vào Quảng trường. Khi P điều khiển xe ô tô chuyển hướng di chuyển trên phần đường dành cho các phương tiện đi trên đường H1 theo hướng từ đường N về đường H, thì phát hiện thấy có một xe mô tô di chuyển từ hướng đường N đi đến. Đó là xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 89H2- 0039 do anh Cao Hồng T điều khiển đi theo hướng đường N đi đường H. Do điều khiển xe ô tô chuyển hướng trên phần đường dành cho xe đi ngược chiều, không kịp xử lý nên phần đầu và phần sườn xe bên phải xe ô tô do P điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh T điều khiển làm anh T ngã xuống đường tử vong tại chỗ. Sau khi xảy ra tai nạn, P lái xe đi vào Quảng trường và xuống xe thì phát hiện anh T đã tử vong nên đến Công an thành phố B đầu thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và trưng cầu giám định. Kết quả cụ thể như sau:

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định tại đường H1 (đối diện đường rẽ vào Quảng trường), thuộc địa phận phường N, thành phố B. Mặt đường trải nhựa thẳng, phẳng, rộng 14,6m, chia thành 06 làn xe chạy, giữa các làn đường được ngăn cách bởi các vạch sơn màu trắng. Phải trái đường H1 tính theo chiều hướng đường N đi đường H. Điểm mốc cột biển báo tên đường H1-đường L và mép đường bên phải đường H1 chiều đường N đi đường H làm chuẩn.

Xe ô tô biển kiểm soát 29C- 386.87 đỗ trên khu vực Quảng trường, đầu xe chệch hướng Đông Bắc. Trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 8,8m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 7,2m và cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 89H2- 0039 là 33m.

Xe mô tô biển kiểm soát 89H2- 0039 đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Tây Nam. Trục bánh trước cách mép đường phải 6,9m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 6,6m.

Phía dưới xe mô tô biển kiểm soát 89H2- 0039 đồ có 02 vết cày xước mặt đường gồm: Vết cày xước mặt đường ký hiệu số 4 dài 4,9m, điểm đầu vết cách mép đường phải phải 05m, điểm cuối vết kết thúc dưới vị trí xe mô tô 89H2-

0039. Vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5 dài 3,55m, điểm đầu vết cách mép đường phải 6,3m và cách điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 4 là 02m, điểm cuối vết kết thúc dưới vị trí xe mô tô 89H2- 0039 đổ.

Nạn nhân xác định là anh Cao Hồng T, sinh năm 1990 trú tại số nhà X, đường L, phường H, thành phố B trong tư thế nằm ngửa trên mặt đường, đầu chệch hướng Đông Nam và cách mép đường phải 9,7m, gót chân trái cách mép đường phải 8,8m.

Phía dưới đầu nạn nhân là điểm cuối dấu vết máu, ký hiệu số 6, kích thước 2,5 x 0,15m. Điểm đầu vết cách mép đường phải 7,7m và cách điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 5 là 1,8m.

Rải rác trên mặt đường có dấu vết mảnh nhựa, kính vỡ, ký hiệu số 7, kích thước 07 x 05m. Tâm vết cách mép đường phải 3,1m và cách điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 4 là 9,2m.

** Kết quả khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu FORD loại xe RANGER 05 chỗ ngồi, sơn màu vàng, biển kiểm soát 29C- 386.87 do Nguyễn Văn P điều khiển:*

Mặt ngoài ốp nhựa đèn sương mù bên phải tại vị trí cách đất 60cm có vết mài sát, trượt xước sơn nhựa dính chất màu trắng hướng từ trước ra sau, kích thước 5,5 x 1,8cm; Mặt ngoài đèn pha, ốp kim loại đầu xe bên phải có vết bẹp lõm, mài sát, trượt xước sơn nhựa, kim loại dính chất màu đỏ hướng từ trước ra sau, kích thước 96 x 14cm, điểm đầu vết cách đất 97cm; Mặt ngoài chắn bùn trước, trục bánh trước bên phải có vết mài sát trượt xước sơn, nhựa dính chất màu đỏ hướng từ trước ra sau, kích thước 21 x 9,5cm. Tâm vết cách đất 55cm; Mặt ngoài la dăng bánh trước bên phải và má lốp bánh trước bên phải có vết mòn bẹp, trượt xước mài sát kim loại, cao su dính chất màu đen hướng từ trong ra ngoài, kích thước 21,5 x 15cm, điểm gần nhất cách chân van 05cm; Mặt ngoài chắn bùn trục bánh trước bên phải có vết mài sát trượt xước sơn nhựa dính chất màu đỏ hướng từ trước ra sau, kích thước 17 x 08cm. Tâm vết cách đất 55cm; Mặt ngoài đầu trước khung bảo vệ đầu xe bên phải có vết trượt xước, hằn lõm, mài sát sơn, kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước 11x 02cm. Tâm vết cách đất 31cm; Đèn xi nhan phải và cánh cửa trước bên phải có vết vỡ, trượt xước, mài sát sơn nhựa, kim loại; Vỡ gương chiếu hậu bên phải, kính chắn gió bên phải. Cạnh ngoài cánh cửa trước bên phải có vết bẹp lõm. Mài sát sơn, kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước 09 x 04cm. Tâm vết cách đất 146cm.

** Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 89H2- 0039 nhãn hiệu YAMAHA- SIRIUS, màu sơn đỏ, dung tích xi lanh 103cm³:*

Vành bánh trước cong theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, đầu trước chắn bùn phía trước có vết nứt vỡ, mài sát sơn nhựa hướng từ trước ra sau, kích thước 31 x 11cm. Tâm vết cách đất 66cm; Vỡ khuyết đèn pha, đèn xi

nhân phía trước, mặt trước đầu ngoài tay nắm bên phải có vết trượt xước, mài sát sơn nhựa, kim loại hướng từ trước ra sau, dính chất màu hồng nhạt, kích thước 3,2 x 0,5cm. Tâm vết cách đất 83cm; Cánh yếm bên phải có vết nứt vỡ mài sát, trượt xước sơn nhựa dính chất màu đen hướng từ trước ra sau, kích thước 52 x 10cm. Điểm thấp nhất cách đất 35cm; Bàn đạp phanh chân, để chân trước bên phải, cần khởi động chùn cong theo hướng từ trước ra sau; Giảm sóc trước bên phải bật ra khỏi vị trí cố định, đầu trước ốc vít trục bánh trước bên phải có vết chùn cong, trượt xước, mài sát kim loại hướng từ trước ra sau, kích thước 02 x 01cm. Tâm vết cách đất 22cm; Đầu ngoài tay nắm trái có vết trượt xước, mài sát kim loại, kích thước 01 x 01cm; Đầu trước cần số chùn cong về phía sau, cạnh ngoài để chân trước bên phải chùn cong về phía sau, đầu ngoài có vết mài sát cao su, kim loại, kích thước 03 x 03cm; Mặt ngoài bảo vệ yên xe bên trái có vết trượt xước, mài sát kim loại, kích thước 05 x 02cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi nạn nhân Cao Hồng T:**

Da niêm mạc nhợt nhạt, vết hoen tử thi tập trung phía sau cơ thể. Vùng trán trái có vết chọt da, kích thước 8 x 3cm; Vỡ sập xương sọ vùng trán và đỉnh, kích thước 24 x 5cm. Hai mắt nhắm tự nhiên, đồng tử giãn. Mũi, miệng chảy máu màu đỏ, hai tai khô. Đuôi cung lông mày trái có vết thương rách da, kích thước 1 x 0,5cm, có tổ chức não dập nát và máu màu đỏ chảy ra ngoài. Má trái có hai vết chọt da, kích thước 2,5 x 0,5 cm và 3 x 2cm; Gãy xương gò má cung tiếp bên trái; Đuôi mắt có vết chọt da, kích thước 2 x 1cm; Môi trên có vết chọt da, kích thước 4,5 x 1cm; Môi dưới có vết chọt da, kích thước 2,5 x 1cm. Cằm có vết chọt da, kích thước 4,5 x 2cm; Vùng ngực có đám chọt da, kích thước 28 x 17cm; Vai phải có đám chọt da, kích thước 10 x 5cm; Vai trái có vết chọt da, bầm tím, kích thước 7 x 4cm. Mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải có vết chọt da, kích thước 1 x 1cm; Mặt sau cổ tay trái có hai vết chọt da, kích thước 1 x 1cm và 1,5 x 1cm; Mặt trước 1/3 trên cánh tay phải có vết chọt da, kích thước 16 x 7cm; Mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải có vết chọt rách da, kích thước 12 x 10cm; Mu tay phải có nhiều vết chọt da trên diện 14 x 12cm; Mặt ngoài 1/3 trên đùi phải có vết chọt da, bầm tím, kích thước 6 x 4cm; Gối phải có đám chọt da, kích thước 10 x 8cm. Mặt trước 1/3 cẳng chân phải, cổ chân phải, cổ chân phải, mu chân phải có đám chọt da, kích thước 35 x 7cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3095/17/GDPY ngày 10/01/2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận nạn nhân Cao Hồng T chết do “chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, dập não, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông”.

Tại Bản kết luận giám định số 92/KL- PC54 ngày 16/01/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“- Các dấu vết chùn cong, nứt vỡ, trượt xước, mài sát, sơn nhựa, kim loại, dính chất màu vàng nhạt, hướng từ trước ra sau ở vành bánh trước, chắn bùn bánh trước, tay nắm bên phải, đèn pha, đèn xi nhan trước bên phải, ốc vít trục bánh trước bên phải, cánh yếm phải, bàn đạp phanh chân, đế chân trước bên phải, cần khởi động xe mô tô 89H2- 0039 được hình thành do va chạm với vị trí các dấu vết bẹp lõm, trượt xước, mài sát sơn nhựa, kim loại, dính chất màu đỏ, hướng từ trước ra sau ở đèn sương mù bên phải, đèn pha, ốp kim loại đầu xe bên phải, chắn bùn bánh trước bên phải, la zăng bánh trước bên phải, lốp bánh trước bên phải, khung bảo vệ sườn xe bên phải của xe ô tô 29C- 386.87. Chiều hướng va chạm ngược chiều.

- Các dấu vết bẹp lõm, mài sát sơn, kim loại, dính tổ chức cơ thể người hướng từ trước ra sau ở cánh cửa trước bên phải, khung kim loại gắn kính chắn gió cánh cửa trước bên phải của xe ô tô 29C- 386.87 được hình thành do va chạm với cơ thể người tạo nên.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 29C- 386.87 và xe mô tô 89H2- 0039 trên mặt đường tại khu vực dấu vết mảnh nhựa, kính vỡ, ký hiệu số 7, thuộc phần đường phải theo hướng đường N- đường H.

- Không đủ điều kiện xác định tốc độ các phương tiện khi xảy ra tai nạn”.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 19/6/2017 của TAND thành phố Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ 09 (chín) ngày đã tạm giữ (từ ngày 10/01/2017 đến ngày 19/01/2017).

Ngoài ra bản án còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/7/2017, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo đề nghị giảm nhẹ khung hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P thay đổi kháng cáo đề nghị được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo với lý do: là lao động duy nhất trong gia đình, bố đẻ bị tai biến, con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, là có lỗi, người bị hại cũng có lỗi do điều

khởi xe với tốc độ cao, bị cáo có bố đẻ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương, có bố vợ là Liệt sỹ, mẹ vợ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị cáo thay đổi kháng cáo không làm bất lợi cho người tham gia tố tụng khác nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn P: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/01/2017, tại đường H1, phường N, thành phố B nơi có đường giao nhau giữa đường H1 với đường rẽ vào Quảng trường, Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORD loại xe RANGER 05 chỗ ngồi, sơn màu vàng, biển kiểm soát 29C- 386.87 chuyển hướng rẽ trái vào Quảng trường, do thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng khi chưa đảm bảo an toàn, xe ô tô do P điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 89H2- 0039 do anh Cao Hồng T điều khiển, hậu quả làm anh Cao Hồng T chết.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo đầu thú; Đại

diện gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới ở khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đó là bị cáo có bố đẻ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì tình tiết giảm nhẹ này cũng được áp dụng ở điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; sau khi xét xử sơ thẩm thì người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Dương Thị H tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Như vậy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý, đã bồi thường cho gia đình người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo. Bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và theo tinh thần xử lý tội phạm với lỗi vô ý quy định tại khoản 3 Điều 29 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì cần khoan hồng cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, sửa một phần bản án sơ thẩm:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng

án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm: 06/9/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho UBND phường M, quận N, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố BG;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng

